

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R'LẮP**

Số: 1712/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk R'lăp, ngày 17 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển  
Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn huyện Đăk R'lăp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẮP**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025”;

Căn cứ Quyết định 905/QĐ-UBND ngày 19 tháng 06 năm 2019 của UBND huyện Đăk R'lăp về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2015” trên địa bàn huyện Đăk R'lăp.

Xét đề nghị của trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk R'lăp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn huyện Đăk R'lăp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./..*kính*

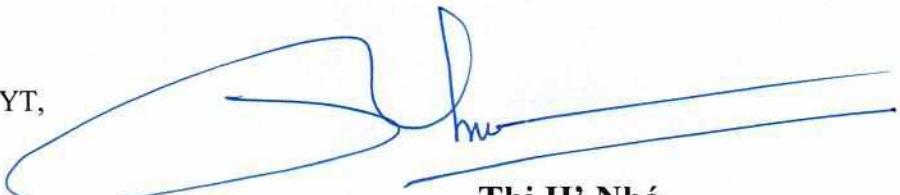
**Nơi nhận**

- Như Điều 3;
- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c)
- TT huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- Hội LHPN huyện;
- Liên đoàn Lao động huyện;
- Các phòng: GD&ĐT, TC, NV, YT, LD-TB&XH, VH&TT;
- Phòng Dân tộc huyện;
- Lãnh đạo VP UBND huyện;
- Hội Khuyến học huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Thị H' Nhó**



## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện “Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn huyện Đăk R'Lấp (Kèm theo Quyết định số ~~112~~ QĐ-UBND ngày ~~17~~ tháng ~~7~~ năm 2019)

Căn cứ Quyết định 905/QĐ-UBND ngày 19 tháng 06 năm 2019 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2015” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em. Đa dạng hóa các phương thức, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non trong khu vực và quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp một; phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### a) Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- Về quy mô, mạng lưới trường, lớp: Mạng lưới trường lớp được củng cố mở rộng, phát triển các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Phấn đấu đến năm 2020, có ít nhất 15% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 85% trẻ em độ tuổi mẫu giáo, trong đó hầu hết trẻ mẫu giáo 5 tuổi được đến trường, tỷ lệ huy động trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chiếm từ 20% trở lên.

- Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ: Phấn đấu đến năm 2020, có 100% nhóm, lớp mầm non trở lên được học 2 buổi/ngày; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì được khống chế.

- Về đội ngũ giáo viên: Phấn đấu đến năm 2020, có ít nhất 80% giáo viên đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

- Về cơ sở vật chất trường lớp: Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp (nhóm); tỷ lệ phòng học kiên cố trên 40%, giảm phòng học nhỏ, mượn hiện có; có ít nhất

40% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Về kiểm định chất lượng giáo dục: Đến năm 2020, có 100% trường mầm non hoàn thành tự đánh giá, trong đó có ít nhất 40% số trường mầm non trở lên được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

- Về phổ cập giáo dục mầm non: Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

### b) Mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025

- Về quy mô, mạng lưới trường lớp: Phát triển mạng lưới trường lớp mầm non, bảo đảm đến năm 2025, huy động được ít nhất là 20% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 90% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được đến trường. Tỷ lệ huy động trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chiếm từ 27% trở lên.

- Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ: Phần đầu đến năm 2025, có 100% nhóm, lớp mầm non trở lên được học 2 buổi/ngày; duy trì tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì được khống chế.

- Về đội ngũ giáo viên: Phần đầu đến năm 2025, đủ số lượng giáo viên mầm non theo quy định, 100% giáo viên mầm non đạt trình độ đào tạo từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, 85% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

- Về cơ sở vật chất, trường lớp: Phần đầu đến 2025, tỷ lệ phòng học kiên cố và bán kiên cố trên 80%, không có phòng học nhỏ, mượn; có ít nhất 55% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; có ít nhất 55% số trường mầm non được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

- Về phổ cập giáo dục mầm non: Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cộng đồng, gia đình về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non (GDMN) trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong phát triển nguồn nhân lực.

- Xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông; xây dựng chuyên trang, chuyên mục về giáo dục mầm non trên các phương tiện báo chí.

### 2. Thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển GDMN

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn huyện theo quy định và hướng dẫn của cấp trên.

- Xây dựng một số chính sách riêng của huyện phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương và đúng theo quy định pháp luật hiện hành để phát triển giáo dục mầm non đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN ngoài công lập ở những nơi có điều kiện.

- Triển khai kịp thời và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật của các cấp có thẩm quyền về quy định hoạt động và quản lý chất lượng giáo dục mầm non.

### **3. Huy động nguồn lực tài chính cho phát triển GDMN**

- Ưu tiên ngân sách chi cho các hoạt động của GDMN trong phạm vi ngân sách của huyện được giao hằng năm theo phân cấp.

- Tích cực huy động các nguồn lực, lồng ghép kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình phát triển vùng (Tầm nhìn thế giới), các chương trình dự án khác và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho GDMN nhằm bảo đảm các điều kiện thực hiện đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp GDMN.

### **4. Đổi mới công tác quản lý GDMN**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc phát triển GDMN; đưa mục tiêu phát triển GDMN vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch thực hiện, chương trình hành động của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đổi mới công tác quản lý của các cơ sở GDMN; nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm giải trình của các cơ sở GDMN.

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục bảo đảm thực chất, hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải hồ sơ sổ sách cho giáo viên mầm non.

- Thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 08/10/2018, và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 08/10/2018; Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về phân loại đảm bảo thực chất, nghiêm túc và hiệu quả.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính

thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

## **5. Đổi mới thực hiện chương trình GDMN**

- Thực hiện các giải pháp để đảm bảo điều kiện thực hiện chương trình GDMN; phát triển các điều kiện và hoạt động của trường mầm non theo các tiêu chí của trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; đặc biệt quan tâm xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ.

- Đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức thực hiện chương trình GDMN, vận dụng các phương pháp GDMN tiên tiến phù hợp với thực tiễn của địa phương để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế.

- Triển khai tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế ở mỗi địa phương; hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm lớp độc lập tư thực.

- Triển khai việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số; Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 2/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”.

- Triển khai Chương trình thí điểm và tổ chức làm quen với ngoại ngữ và tin học cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở những nơi có điều kiện.

- Triển khai sử dụng bộ công cụ và tài liệu hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên, cha mẹ trẻ về phát hiện sớm, can thiệp sớm đối với trẻ em có nguy cơ chậm phát triển và trẻ em khuyết tật; đẩy mạnh giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật.

## **6. Nâng cao chất lượng chăm sóc, sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ mầm non**

Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học). Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Triển khai thực hiện Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình sữa học đường; Tiếp tục thông tin tuyên truyền tới cha mẹ trẻ để thực hiện kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 02/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai chương trình sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020 tỉnh Đăk Nông.

- Hỗ trợ phòng chống suy dinh dưỡng đối với trẻ mầm non thông qua chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp, kết hợp với giáo dục phát triển vận động.

- Nhận rộng các mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

- Huy động sự đóng góp của nhân dân, kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú.

- Triển khai tài liệu phổ biến kiến thức và kỹ năng cơ bản về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho cha mẹ và cộng đồng.

## **7. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho GDMN**

- Hoàn thiện quy hoạch, sắp xếp phát triển mạng lưới trường lớp theo hướng chuẩn hóa, bảo đảm mỗi huyện, thị xã đều có quy hoạch chi tiết và dành quỹ đất xây dựng cơ sở GDMN phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường/lớp mầm non.

- Ưu tiên đầu tư kinh phí xây dựng các cơ sở GDMN công lập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giảm sự chênh lệch về cơ sở vật chất, kỹ thuật trong các cơ sở giáo dục mầm non giữa khu vực đô thị và nông thôn, giữa khu vực đồng bào dân tộc thiểu số với vùng người kinh; đẩy mạnh các giải pháp phát triển trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục con công nhân, người lao động ở khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu đông dân cư.

- Bảo đảm yêu cầu kiên cố hóa trường lớp và đủ 01 phòng/nhóm, lớp: Xóa phòng học xuống cấp, phòng học tạm, học nhờ và mượn. Đầu tư xây dựng mới, bổ sung các hạng mục công trình theo quy định theo hướng đạt chuẩn về cơ sở vật chất.

- Bổ sung đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu cho các nhóm, lớp.

- Chú trọng xây dựng công trình vệ sinh, nguồn nước hợp vệ sinh, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đặc biệt là ở các điểm trường lẻ.

## **8. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN**

- Đổi mới công tác tuyển dụng GDMN, bổ sung, cân đối và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng; phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn hiệu trưởng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao năng lực thực tiễn cho giáo viên.

## **9. Đẩy mạnh xã hội hóa GDMN**

- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, tín dụng, thuế và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở GDMN phục vụ nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ là con của công nhân, người lao động ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và của người dân ở những nơi tập trung đông dân cư.

- Ngoài việc thực hiện tốt các chính sách chung của trung ương và của tỉnh đã ban hành về công tác xã hội hóa, tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội để ban hành thêm một số chính sách đặc thù của địa phương để thu hút các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia phát triển GDMN.

- Khuyến khích thực hiện cơ chế đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) để phát triển cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non; xây dựng cơ sở vật chất cho thuê với mức phí ưu đãi hoặc cho mượn, khuyến khích các tổ chức cá nhân thành lập các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; tạo điều kiện thuận lợi trong chuyển đổi mục đích sử dụng đất; xây dựng lộ trình chuyển đổi loại hình cơ sở giáo dục mầm non công lập ra ngoài công lập ở những nơi có điều kiện.

- Khuyến khích xã hội hóa việc xây dựng và phát triển trường mầm non chất lượng cao.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa giáo dục, tạo hành lang pháp lý và môi trường đầu tư thông thoáng để khuyến khích và thu hút nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN.

## **10. Tăng cường sự hỗ trợ từ các Chương trình, Dự án và tài trợ của các tổ chức quốc tế để phát triển GDMN**

- Tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN.

- Tranh thủ các nguồn hỗ trợ từ các Chương trình, Dự án để tổ chức hội nghị, hội thảo, tham quan, giao lưu chia sẻ kinh nghiệm, tập huấn các kỹ năng, các nội dung về chăm sóc và giáo dục trẻ em, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non cốt cán, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về giáo dục mầm non.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch**

- Ngân sách nhà nước: Từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo; lồng ghép từ nguồn vốn của các chương trình, dự án (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền

vững, các dự án vốn ODA, vốn trái phiếu Chính phủ) được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của các ngành, địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành.

- Vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

## **2. Việc lập kế hoạch tài chính để triển khai các nhiệm vụ**

Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

## **IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

Lộ trình thực hiện chia làm 2 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (Từ nay đến năm 2020): Củng cố, từng bước mở rộng mạng lưới cơ sở GDMN; giải quyết vấn đề thiếu giáo viên của các cơ sở GDMN công lập phù hợp với tình hình nhu cầu thực tế của từng địa phương; bảo đảm cơ bản đủ về số lượng đội ngũ giáo viên, số phòng học và cơ sở vật chất tối thiểu đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện chính sách đối với giáo viên và trẻ mầm non.

2. Giai đoạn 2 (2021 - 2025): Hoàn thiện mạng lưới cơ sở GDMN; bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, triển khai thực hiện Chương trình GDMN đạt hiệu quả; bảo đảm công bằng trong giáo dục.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nội dung kế hoạch phát triển GDMN.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn thực hiện việc quy hoạch mạng lưới xây dựng các cơ sở GDMN, kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non, huy động trẻ mầm non đến trường cho từng giai đoạn trên địa bàn phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương; rà soát, sắp xếp các điểm trường theo hướng thu gọn đầu mối các trường mầm non công lập, đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, thuận lợi cho nhân dân đưa trẻ đến trường và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non công lập thành ngoài công lập ở nơi có khả năng xã hội hóa.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non hiện hành; kịp thời tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn huyện phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện

Kế hoạch theo từng giai đoạn, định kỳ báo cáo UBND huyện. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất UBND huyện kịp thời có những giải pháp tích cực, phù hợp nhằm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

## 2. Phòng Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục theo phân cấp ngân sách quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ vốn đầu tư phát triển GDMN trong các Chương trình, Dự án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Thực thi đầy đủ và có hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa GDMN; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các thủ tục để các nhà đầu tư tham gia phát triển trường, lớp mầm non.

## 3. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tìm giải pháp để tháo gỡ khó khăn trong việc thiếu giáo viên của các cơ sở GDMN công lập.

- Rà soát việc thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với giáo viên ở các loại hình GDMN theo đúng quy định của nhà nước, bố trí đủ định mức giáo viên mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN công lập xây dựng, hoàn thiện đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 4. Phòng Y tế

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình tiêm chủng, phòng bệnh cho trẻ em trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện chương trình dịch vụ y tế, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, giáo viên mầm non về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ mầm non.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện thực hiện việc phổ biến kiến thức, kỹ năng và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

## 5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, giám sát việc thực hiện chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế và các chính sách xã hội khác đối với giáo viên và trẻ mầm non.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan xây dựng các chương trình, kế hoạch lồng ghép triển khai thực hiện mục tiêu phát triển GDMN trong chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

## **6. Phòng Dân tộc**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai các chế độ, chính sách đặc thù về phát triển GDMN đối với trẻ em người dân tộc thiểu số để đảm bảo mục tiêu của Kế hoạch; kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện trên địa bàn thôn, Bon vùng dân tộc địa phương.

## **7. Phòng Văn hóa và thông tin**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức về nhiệm vụ phát triển GDMN để toàn xã hội cùng tham gia công tác phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn huyện.

## **8. UBND các xã, thị trấn**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc quy hoạch mạng lưới xây dựng các cơ sở GDMN, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, huy động trẻ mầm non đến trường cho từng giai đoạn; rà soát, sắp xếp các điểm trường theo hướng tinh gọn đầu mối đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, thuận lợi cho nhân dân đưa trẻ đến trường và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chuyển đổi cơ chế quản lý giáo dục mầm non công lập thành ngoài công lập ở những nơi có khả năng xã hội hóa.

- Uy tín bố trí nguồn ngân sách chi thường xuyên và ngân sách đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ thực hiện chương trình GDMN theo đúng quy định hiện hành đảm bảo mục tiêu phát triển GDMN. Tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức cá nhân mở trường ngoài công lập; tạo điều kiện để các trường mầm non tự thực hiện đạt chất lượng cao.

## **9. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện**

Tiếp tục phát huy vai trò hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ em toàn diện, đặc biệt các trẻ, nhóm trẻ ngoài nhà trường; tiếp tục thực hiện Đề án “Hỗ trợ nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020”.

## **10. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình tổ chức thực hiện, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch về những nội dung liên quan đến các cơ sở giáo dục mầm non ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; xây dựng mô hình quản lý và cơ chế vận hành cơ sở giáo dục mầm non trong các thiết chế của công đoàn theo Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

## **11. Đề nghị Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Khuyến học huyện và các tổ chức, đoàn thể khác**

Tham gia tích cực các hoạt động nhằm phát triển GDMN, vận động trẻ

em đến cơ sở GDMN; tăng cường phô biến, cung cấp kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ đến từng gia đình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn huyện Đăk R'Lấp. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định./.banh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Thị H' Nhó**